

THÔNG BÁO

Cam kết chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục phổ thông 2017- 2018

STT	Nội dung	Chia theo khối lớp			
		Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9
I	Điều kiện tuyển sinh	Tuổi 11 đến 13; Hoàn thành chương trình tiểu học; Có hồ sơ đủ và hợp lệ; học bạ tiểu học, giấy khai sinh bản sao có công chứng, hộ khẩu hoặc KT3 bànsaocó công chứng, đơn xin học lớp 6, có công văn đồng ý của UBND Huyện Củ Chi nếu là học sinh xin tuyển trái tuyến).	Tuổi 12 đến 14; được lên lớp 7; Nếu là nơi khác chuyển đến: đủ hồ sơ lớp 6; đơn xin chuyển trường (có đồng ý tiếp nhận của hiệu trưởng nơi đến), giấy giới thiệu chuyên trường (do hiệu trưởng nơi đi cấp), giấy giới thiệu của PGD – ĐT nơi đến (nếu là chuyển khác huyện)	Tuổi: 13 đến 15; được lên lớp 8; Nếu là nơi khác chuyển đến; đủ hồ sơ lớp 6; học bạ lớp 6,7 (bản chính), đơn xin chuyển trường (có đồng ý tiếp nhận của hiệu trưởng nơi đến), giấy giới thiệu chuyên trường (do hiệu trưởng nơi đi cấp), giấy giới thiệu của PGD – ĐT nơi đến (nếu là chuyển khác huyện)	Tuổi; 14 đến 17; Được lên lớp 9; Nếu là nơi khác chuyển đến: đủ hồ sơ lớp 6; học bạ lớp 6,7,8 (bản chính), đơn xin chuyển trường (có đồng ý tiếp nhận của hiệu trưởng nơi đến), giấy giới thiệu chuyên trường nơi đi cấp), giấy giới thiệu của PGD – ĐT đến (nếu là chuyển khác huyện)
II	Chương trình giáo dục mà cơ sở giáo dục tuân thủ	Bộ GD-ĐT	Bộ GD-ĐT	Bộ GD-ĐT	Bộ GD-ĐT
III	Yêu cầu về phối hợp giữa cơ sở giáo dục và gia đình. Yêu cầu về thái độ học tập của học sinh	<p>- Trao đổi thông tin được kịp thời và chính xác giữa nhà trường - cha mẹ học sinh; Tích cực học tập.</p> <p>- Trường chủ động phối hợp với gia đình giúp các em được học tập, rèn luyện, tham gia các hoạt động của trường, tạo môi trường thuận lợi cho việc phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ, rèn kỹ năng sống cho học sinh. Nhà trường thông báo kết quả học tập, rèn luyện, tham gia các hoạt động giáo dục của trường đến cha mẹ học sinh kịp thời giải quyết theo pháp luật những vấn đề liên quan đến học sinh.</p>			
IV	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ học sinh (như các loại phòng phục vụ học tập, thiết bị dạy học, tin học	<p>- Đảm bảo đủ phòng học cho học 2 buổi/ngày với sĩ số bình quân là 42 học sinh/lớp diện tích 48m²; phòng học đảm bảo tiêu chuẩn: đủ bàn ghế, 2 bảng có gờ đựng phấn/lớp, đủ ánh sáng, thoáng mát (bình quân 19,9m²/hs), có ba cổng giáp 3 mặt đường. Xây dựng theo xã NTM có 4 phòng được xây vào năm 2014.</p> <p>- Thiết bị dạy học: có đủ theo danh mục tối thiểu mà bộ GD – ĐT qui định; ngoài ra, giáo viên còn tích cực làm thêm phục vụ dạy học; thiết bị hiện có được sử dụng và phát huy tối đa công năng; có 2 phòng chuyên thực hành thí nghiệm. Có 2 phòng máy tính dạy cho học sinh với số máy là 60 máy.</p> <p>- Thực hiện trường hoạt động tốt, thường xuyên cập nhật sách mới (sách</p>			

	...)	tham khảo, sách thiếu nhi), cho một bộ phận học sinh mượn sách giáo khoa miễn phí, có các loại báo, tạp chí đúng qui định. Thư viện có 1 phòng đọc sách phục vụ học sinh			
V	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt của học sinh ở cơ sở giáo dục	<ul style="list-style-type: none"> - HS được giáo dục về kỹ năng sống thông qua học tập trong các chương trình chính khoá và rèn luyện trong các hoạt động NGL, . Hoạt động trải nghiệm. - Thực hiện phong trào XD “ Trường học thân thiện, học sinh tích cực” - Dạy phụ đạo cho học sinh yếu, kém, bồi dưỡng cho học sinh giỏi. - Tổ chức các hoạt động ngoại khoá - <i>Rèn kỹ năng sống cho học sinh</i> . - Cán bộ y tế được đánh giá loại <i>xuất sắc</i>, thực hiện có hiệu quả chương trình sức khoẻ học trường . - Nhà vệ sinh riêng cho học sinh (nam, nữ riêng) được xây dựng mới và sửa chữa hè 2014 đảm bảo thuận tiện, sạch sẽ , đáp ứng đủ nhu cầu của học sinh. - Hệ thống điện lưới an toàn. - Nước: nước sinh hoạt dùng nguồn giếng khoan, nước uống dùng nước đóng bình do công ty Lavi cung ứng. - 1 nhà để xe cho học sinh . - Có 1 căn – tin nhỏ phục vụ ăn nhẹ cho học sinh. - Hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn: miễn, giảm học phí, nhận các suất học bổng; khen thưởng HS giỏi, HS tiên tiến, HS đạt giải trong các kỳ thi HS giỏi, các hoạt động ngoại khoá..... - Môi trường đảm bảo xanh, sạch, đẹp; môi trường học tập thân thiện, tích cực. 			
VI	Đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý, phương pháp quản lý của cơ sở giáo dục	<ul style="list-style-type: none"> - Đủ số lượng, cơ cấu cho tất cả các môn học; đạt trình độ chuẩn được đào tạo theo quy định Quản lý bằng 3 phương pháp: Kế hoạch, pháp chế và thi đua. - <i>Đội ngũ :trên chuẩn 25/30(83,33%) , đạt chuẩn 5/30(16.67%) ; đủ để giảng dạy giáo dục tất cả các môn, các hoạt động giáo dục.,</i> - <i>Quản lý: 02 trong đó có 1 Hiệu trưởng, 1Phó Hiệu trưởng, tuổi bình quân là 47 t, đã tốt nghiệp: Đại học sư phạm, nghiệp vụ Hiệu trưởng, trung cấp chính trị, tin học A, ngoại ngữ 2 B., PCTH: 02(CNTT:1;intel: 1)</i> - <i>Giáo viên 30 , tuổi bình quân là 35t, trong đó bằng đại học sư phạm: 24/30 (80%) bằng CĐ SP 5/30(16.67%); trình độ tin học A: 17 , B:9 , cao đẳng tin học: 1, đại học tin học: 3; PCTH: 48 (CNTT:19, intel: 29); trình độ ngoại ngữ: A:2, B:25, cao đẳng tiếng anh: 1, đại học tiếng anh: 2</i> - Quản lý bằng pháp luật; theo cơ chế phân cấp, dân chủ, tự chủ, tự chịu trách nhiệm; theo phương thức tương tác, lấy nhà trường làm trung tâm. 			
VII	Kết quả đạo đức, học tập, sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh xếp loại hạnh kiểm loại tốt: 452/487(92,81%), <i>khá: 35/487(7,19%), TB:0</i> - Học sinh xếp loại học lực giỏi: 144/487(29,57%);<i>khá: 199/487(40,86%)</i> <i>Trung bình:120/487(24,64%); yếu :14/487(2,87%); Kém: 0</i> - Học sinh tốt nghiệp THCS: 109/109 (100%) . - Trúng tuyển lớp 10: 84/109(77,06 %) 			
	Khả năng học tập tiếp tục của học sinh	Tiếp tục học lớp 7.	Tiếp tục học lớp 8.	Tiếp tục học lớp 9.	Học sinh TN THCS tiếp tục học THPT hoặc TC nghề hoặc TT bồi dưỡng thường xuyên 13 (11,93%).

Trung Lập Hạ, ngày 08 tháng 09 năm 2017.

